TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2018/HSPT
Ngày: 28/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Lương Thuận;

Ông Nguyễn Xuân Hùng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, cán bộ Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngụy Thế Nho, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2016/TLPT-HS ngày 27 tháng 4 năm 2016 đối với các bị cáo Vũ Thị Th, Nguyễn Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2016/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**** Bị cáo bị kháng nghị:***

1. Vũ Thị Th, sinh ngày 02/10/1980; nơi ĐKHKTT: Tổ 18, thị trấn Chùa H, huyện Đồng H, tỉnh Thái Nguyên; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Vũ Đức Ng và bà Đào Thị H; có chồng là Nguyễn Thư T và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2015; có mặt.

**** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:***

2. Nguyễn Thị T, sinh ngày 28/9/1989; nơi ĐKHKTT: Tổ 17, thị trấn Chùa H, huyện Đồng H, tỉnh Thái Nguyên; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Vũ Đức H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2015 đến ngày 18/7/2015; bị cáo hiện tại ngoại; vắng mặt.

* ***Người bào chữa do Tòa chỉ định cho các bị cáo:*** Luật sư Nguyễn Mạnh A – Văn phòng luật sư An Toàn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

**** Người bào chữa do Tòa chỉ định cho bị cáo T:*** Luật sư Nguyễn Văn T – Văn phòng luật sư An Toàn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt, gửi bài bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 09/7/2015 tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên, phối kết hợp cùng chính quyền địa phương và Công an huyện Đồng H tiến hành kiểm tra chỗ ở của Vũ Thị Th tại tổ 18, thị trấn Chùa H, huyện Đồng H, tỉnh Thái Nguyên để xác minh tin báo của quần chúng nhân dân. Khi tổ công tác đến kiểm tra, lúc này tại phòng khách nhà Vũ Thị Th có Th và Nguyễn Thị T. Qua kiểm tra người Vũ Thị Th đã phát hiện và thu giữ: Trên tay trái của Vũ Thị Th 01 gói nilon màu xanh bên trong có 03 gói nilon màu trắng đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Th khai nhận đây là 03 gói hêrôin mà T vừa đưa cho Th để bán cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ.

Nguyễn Thị T cũng thừa nhận 03 túi nion màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng đựng trong túi nilon màu xanh mà tổ công tác thu giữ của Th là 03 gói hêrôin của T vừa đưa cho Th để bán.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong, cân vật chứng và lấy mẫu vật gửi giám định. Kết quả: 03 túi nilon bên trong có các cục chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Thị Th có tổng trọng lượng là 113,72 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 217/MT ngày 14/7/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định có thành phần của chất ma túy là hêrôin. Chất bột màu trắng đã thu giữ có tổng trọng lượng là 113,72 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 8973/C54 (TT2) ngày 20/10/2015 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Hàm lượng hêrôin trong mẫu ký hiệu G gửi giám định là 67,6%.

Quá trình điều tra, Vũ Thị Th và Nguyễn Thị T khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 08/7/2015 trên đường đi chợ về, Th có gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (Th không quen biết) hỏi Th "Có biết chỗ nào bán ma túy không giới thiệu để chị mua cho chồng mang đi bãi vàng", lúc đầu Th trả lời không biết, sau đó Th cho số điện thoại của mình để liên lạc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Th đi xe máy Air Blade màu đỏ BKS 20B1- 197.30 một mình đi từ nhà đến khu vực cầu Gia Bẩy tìm mua hêrôin, khi đến khu vực bãi cát nhà văn hóa xã Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, Th gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (Th không

biết rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể). Tại đây Th đã mua của người này 03 cây hêrôin, hết tổng số tiền là 75.000.000 đồng, mục đích để bán cho người phụ nữ nhờ Th mua ma túy lúc chiều với giá bán là 26.000.000 đồng/01 cây. Sau khi mua được ma túy, Th treo ma túy vào móc xe máy và đi đến nhà Nguyễn Thị T (là em dâu của Th) tại tổ 17, thị trấn Chùa H, huyện Đồng H, tỉnh Thái Nguyên. Khi đến nhà T lúc này T đang dọn hàng từ quán nước vào trong nhà. Th mang theo túi nilon có chứa ma túy cùng T vào trong nhà, Th giao túi hêrôin cho T cất giấu. Th nói với T "khi nào có khách hỏi mua hêrôin thì Th gọi điện cho T mang số hêrôin sang nhà Th để bán", T đồng ý và nhận túi nilon có chứa hêrôin mang cất giấu, còn Th đi xe máy về nhà.

Đến khoảng 11 giờ ngày 09/7/2015 người mua hêrôin đến nhà Th, Th gọi điện cho T bảo mang hêrôin sang nhà Th để bán cho khách. Khoảng 15 phút sau T đi xe máy đến nhà Th, tại phòng khách T đưa cho Th túi nilon bên trong đựng 03 gói hêrôin để Th bán, Th nhận cầm ở tay trái chưa kịp giao cho người mua, đúng lúc đó lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt giữ Th và T, còn người phụ nữ đến mua ma túy chạy thoát.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2016/HSST ngày 18/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th), xử phạt:

- Bị cáo Vũ Thị Th 19 (Mười chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2015. Phạt bổ sung bị cáo Th 20 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Thị T 18 (Mười tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/7/2015 đến ngày 18/7/2015. Phạt bổ sung bị cáo T 20 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/3/2016, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/3/2016 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên có Quyết định kháng nghị số 02/KNPT/AN-MT đề nghị chuyển khung hình phạt và xử tăng hình phạt đối với hai bị cáo Vũ Thị Th và Nguyễn Thị T.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; bị cáo Th và luật sư đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, vì bị cáo có công trong việc tố giác tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ý kiến của Kiểm sát viên;

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 09/7/2015, tại nơi ở của Vũ Thị Th thuộc tổ 18, thị trấn Chùa H, huyện Đồng H, tỉnh Thái Nguyên. Vũ Thị Th và Nguyễn Thị T đang bán 113,72 gam hêrôin, hàm lượng hêrôin là 67,6% cho một người phụ nữ không quen biết, nhưng người mua chưa kịp nhận thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Vũ Thị Th và Nguyễn Thị T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo theo trọng lượng thu giữ 113,72 gam hêrôin là gây bất lợi cho các bị cáo. Căn cứ vào quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII "Các tội phạm về ma túy" của Bộ luật hình sự thì chỉ áp dụng quy định của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo với khung hình phạt tương đương với 76,874 gam hêrôin, tức là điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên không có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm, Công an tỉnh Thái nguyên có Công văn 238/CAT –PC47 ngày 11/01/2018 xác nhận bị cáo T có công trong công tác phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, do tính chất vụ án nghiêm trọng, bị cáo không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Do vậy, không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

[4] Do kháng cáo của bị cáo T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cần được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T; giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20 và Điều 53 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 đối với bị cáo Th, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo T);

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị Th 19 (Mười chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2015. Phạt bổ sung bị cáo Th 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 18 (Mười tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/7/2015 đến ngày 18/7/2015. Phạt bổ sung bị cáo T 20.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

[2] Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo Th (qua trại);
- Bị cáo T (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Cường

CÁC THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hùng **Nguyễn Lương Thuận**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường